

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XÂY DỰNG THANH TUYẾN

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5700396282

Do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp thay đổi lần 13, ngày 10/8/2011

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn 1, xã Đức Chính, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

BE 326879

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan
có thẩm quyền

Chủ sở hữu đăng đổi tên từ "Công ty trách nhiệm hữu
hạn xây dựng Thanh Tuyên" thành "Công ty cổ phần
Thanh Tuyên Group".

24/4/2018

KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5700396282

doss' kế hoạch và Điều lệ Quang Ninh cấp thay đổi lần

thứ 24 ngày 18/3/2018

Đại diện tư vấn luật: Số 39 đường Trần Quang Triều,
Khu Yên Lâm 1, Phường Đức Chính, thị xã Đông Triều, tỉnh
Quảng Ninh.

Theo hồ sơ đăng ký biến động số: 070125. DT. 032



Trần Minh Tuấn

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ
sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư
hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1, Thừa đất:

- a) Thừa đất số: 01 từ bản đồ số: 02
- b) Địa chỉ: Xã Bình Khê, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.
- c) Diện tích: 21 053,4m² (Bằng chữ: Hai mươi một nghìn không trăm năm mươi ba phẩy bốn mét vuông).
- d) Hình thức sử dụng: riêng 21 053,4 m², chung m²
- đ) Mục đích sử dụng: Xây dựng cửa hàng xăng dầu và khu dịch vụ
- e) Thời hạn sử dụng: Hết hạn ngày 17/11/2061
- g) Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm

2, Nhà ở: -/-

3, Công trình xây dựng khác: -/-

4, Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5, Cây lâu năm: -/-

6, Ghi chú: Số hiệu và diện tích thừa đất chưa được xác định theo bản đồ địa chính

Quảng Ninh, ngày 06...tháng 12 năm 2011

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

TUQ. CHỦ TỊCH

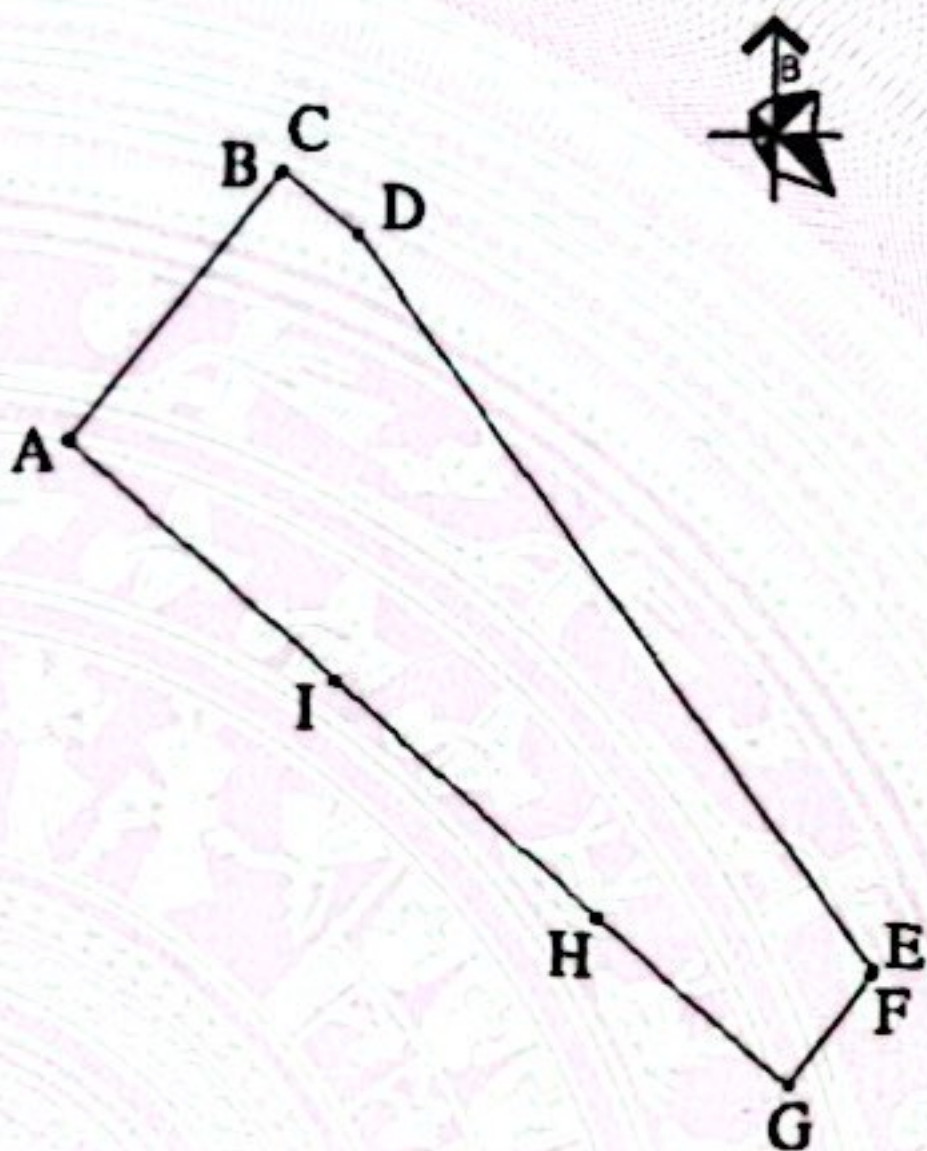
P. GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG



Từ Văn Đạt

Số vào sổ cấp GCN: CI.00.509

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



BẢNG KÊ TOA ĐỘ, KỈ GIẢNG CÁC ĐIỂM RANH GIỚI

TÊN ĐIỂM	TOA ĐỘ		KỈ GIẢNG (M)
	X (M)	Y (M)	
A	2333760.705	377996.027	97.74
B	2333836.411	378057.844	1.50
C	2333837.531	378058.842	29.62
D	2333818.403	378081.469	263.66
E	2333603.920	378234.814	1.57
F	2333602.658	378233.872	40.46
G	2333570.231	378209.679	76.51
H	2333621.148	378152.563	103.60
I	2333690.097	378075.225	106.10
A	2333760.705	377996.027	

Ranh giới cấp GCN QSD đất giới hạn bởi các điểm: A, B, C, D, E, F, G, H, I, A.

DIỆN TÍCH: S = 21 053,4 M²

Trong đó:

- Diện tích xây dựng cửa hàng xăng dầu: 3615,0 m²
- Diện tích khu dịch vụ: 16999,1 m²
- Diện tích làm kè: 439,3 m²

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Chứng nhận bổ sung quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất gồm có:

Hạng mục công trình	Diện tích xây dựng (m ²)	Diện tích sàn hoặc công suất	Kết cấu chủ yếu	Cấp công trình	Số tầng	Năm HT xây dựng	Thời hạn sở hữu
01 Nhà ở công nhân	369,0	1107,0 m ²	Khung, sàn, mái BTCT, tường gạch	IV	03	2011	+
04 Nhà ở cho khách	369,0 x 04 = 1476,0	4428,0 m ²	Khung, sàn, mái BTCT, tường gạch	IV	03	2011	+

Theo hồ sơ đăng ký biến động số 000125

Ngày 08/05/2012



GIÁM ĐỐC

Vũ Công Phiêu